

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA TÀI SẢN THÙA KẾ

Tại UBND phường Tân Hòa, chúng tôi gồm có:

1. Bà: **NGUYỄN THỊ A** Sinh năm: 1950
CCCD số: 075xxxxxxxxx cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Địa chỉ liên hệ: 1/2, Khu phố 5, P. Tân Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
(Quan hệ với người để lại tài sản thừa kế: Vợ)

2. Bà: **NGUYỄN THỊ B** Sinh ngày: 1995
CCCD số: 075xxxxxxxxx cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Địa chỉ liên hệ: 1/2, Khu phố 5, P. Tân Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
(Quan hệ với người để lại tài sản thừa kế: Con)

3. Ông: **NGUYỄN VĂN C** Sinh ngày: 1996
CCCD số: 075xxxxxxxxx cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Địa chỉ liên hệ: 1/2, Khu phố 5, P. Tân Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
(Quan hệ với người để lại tài sản thừa kế: Con)

4. Bà: **NGUYỄN THỊ C** Sinh ngày: 2002
CCCD số: 075xxxxxxxxx cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Địa chỉ liên hệ: 1/2, Khu phố 5, P. Tân Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
(Quan hệ với người để lại tài sản thừa kế: Con)

5. Ông: **NGUYỄN VĂN D** Sinh ngày: 2004
CCCD số: 075xxxxxxxxx cấp tại Cục CS QLHC về TTXH
Địa chỉ liên hệ: 1/2, Khu phố 5, P. Tân Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
(Quan hệ với người để lại tài sản thừa kế: Con)

Chúng tôi là những người thừa kế theo pháp luật được quyền hưởng di sản của: ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1966 - chết ngày 10/3/2021 theo Trích lục khai

tử (bản sao) số 21/TLKT - BS do UBND phường Tân Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 07/10/2022.

Di sản thừa kế là:

Một phần hai (1/2) Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại: phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thuộc thửa đất số 300, tờ bản đồ số 60, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CM XXXXX do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 02/4/2016.

Một phần hai (1/2) Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất còn lại là tài sản riêng của bà Nguyễn Thị A.

Trước khi chết Ông Nguyễn Văn B không để lại di chúc để định đoạt tài sản của mình; theo quy định của pháp luật về thừa kế thì chúng tôi được hưởng tài sản thừa kế của ông.

Bằng văn bản này, các đồng thừa kế thống nhất thỏa thuận phân chia tài sản thừa kế nêu trên như sau:

Đồng ý để cho bà: **NGUYỄN THỊ A** Sinh năm: 1950

CCCD số: 075xxxxxxxxx cấp tại Cục CS QLHC về TTXH

Địa chỉ liên hệ: 1/2, Khu phố 5, P. Tân Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Được toàn quyền quản lý, sử dụng, định đoạt toàn bộ phần tài sản thừa kế nêu trên.

Chúng tôi xin cam đoan:

- Những thông tin ghi trong văn bản phân chia tài sản thừa kế này là đúng sự thật.

- Ngoài chúng tôi những người thừa kế có tên nêu trên ra, ông Ông Nguyễn Văn B không còn thừa kế nào khác. Cha, mẹ của ông Ông Nguyễn Văn B đã chết trước. Ông Nguyễn Văn B không có con nuôi, cha mẹ nuôi. Nếu sau này còn ai khác khiếu nại và chứng minh được họ là người thừa kế theo pháp luật của ông Ông Nguyễn Văn B thì chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và đem tài sản riêng của mình đảm bảo cho lời khai này.

- Văn bản phân chia tài sản thừa kế này do chúng tôi tự nguyện lập và việc phân chia tài sản thừa kế nêu trên không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình đối với người khác.

- Di sản thỏa thuận phân chia thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng hợp pháp của người để lại di sản. Tài sản không có tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện về quyền sở hữu, quyền sử dụng, không bị kê biên bảo đảm thi hành án.

- Cam đoan không bỏ sót, giấu giếm người được hưởng di sản

- Cam đoan các giấy tờ chứng minh quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với di sản của người để lại di sản nêu trong văn bản này là bản chính duy nhất và hợp pháp.

Văn bản thỏa thuận phân chia di sản này được thành lập 03 (ba) bản chính, lưu tại UBND phường Tân Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai 01(một) bản chính.

NHỮNG NGƯỜI THỎA THUẬN PHÂN CHIA TÀI SẢN THÙA KẾ

LỜI CHÚNG

Ngày 11 tháng 05 năm 2023 (Bằng chữ: Ngày mười một, tháng năm, năm hai ngàn không trăm hai mươi ba)

Tại UBND phường Tân Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Tôi là Chủ tịch UBND phường Tân Hòa, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

CHỨNG THỰC

- Văn bản thỏa thuận phân chia di sản được lập bởi các ông/bà có tên sau đây:

1. Bà: **BÙI LÊ THU ĐIỆP** Sinh ngày: 22/7/1973

CCCD số: 075173000826 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH

CMND cũ số: 271076202

2. Bà: **NGUYỄN NGỌC TRIỀU QUÉ** Sinh ngày: 20/10/1994

CCCD số: 075194017702 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH

3. Ông: **NGUYỄN NGỌC BẢO NAM** Sinh ngày: 16/04/1996

CCCD số: 075096022299 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH

4. Bà: **NGUYỄN NGỌC TÚ QUỲNH** Sinh ngày: 24/10/2000

CCCD số: 075300018276 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH

5. Ông: **NGUYỄN NGỌC BẢO MINH** Sinh ngày: 25/12/2004

CCCD số: 075204009295 cấp tại Cục CS QLHC về TTXH

- Các ông/bà có tên trên cam đoan không bỏ sót người thừa kế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của văn bản thỏa thuận phân chia di sản.

- Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu và chứng thực, những người thỏa thuận phân chia di sản minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện thỏa thuận phân chia di sản và đã cùng ký/điểm chỉ vào văn bản thỏa thuận phân chia di sản này trước mặt ông Mai Thanh Tuấn là người tiếp nhận hồ sơ.

Văn bản thỏa thuận phân chia di sản này được lập thành 03 bản chính (mỗi bản chính gồm 04 tờ, 04 trang), cấp cho:

+ Các đồng thừa kế 02 (hai) bản chính;

Lưu tại UBND phường Tân Hòa, TP. Biên Hòa, Đồng Nai 01 (một) bản chính.

Số chứng thực 61/2023, quyền số 01/2023 - SCT/HĐ.GD.

**Người tiếp nhận hồ sơ
ký, ghi rõ họ, tên**

**Người thực hiện chứng thực
ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu**

GIẤY TỜ KÈM THEO ĐỀ LÀM VĂN BẢN PHÂN CHIA TÀI SẢN THỪA KẾ

1. CHỨNG MINH NHÂN DÂN/ CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
2. GIẤY KHAI TỬ CỦA NGƯỜI ĐỀ LẠI DI SẢN + GIẤY TỜ CHỨNG MINH MỐI QUAN HỆ (Ví dụ: Giấy khai sinh, đăng ký kết hôn, ...)
3. ĐỐI VỚI TÀI SẢN LÀ ĐẤT ĐAI THÌ CUNG CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
4. DỰ THẢO VĂN BẢN PHÂN CHIA TÀI SẢN THỪA KẾ